

Bản án số: 43/2022/HS-PT
Ngày: 08-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé.

- Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Ông Lương Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quảng Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Công Thành – Kiểm sát viên

Trong ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 37/2021/TLPT-HS ngày 27/12/2021 đối với bị cáo Đặng Văn D và đồng phạm, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện B và kháng cáo của các bị cáo Đặng Văn D, Đỗ Đình T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 70/2021/HSST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

1/ Họ và tên: Đặng Văn D, sinh ngày 04 tháng 6 năm 1968 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: tổ dân phố X, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng K (chết) và con bà: Trần Thị H (chết); Vợ: Lê Thị Thu M, sinh năm 1967; Con: có 02 con tên Đặng Lê Anh G và Đặng Lê Mai P; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/8/2019 đến ngày 27/9/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa;

2/ Họ và tên: Đỗ Đình T, sinh ngày 25 tháng 8 năm 1981 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: tổ dân phố X, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Đình C (đã chết) và con bà Phạm Thị Ch; Vợ: Nguyễn Thị Xuân H (đã ly hôn năm 2013); Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/7/2019 đến ngày 27/9/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi

khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa;

- Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: Đặng Lê Anh G (tên gọi khác: L), sinh ngày 23 tháng 12 năm 1995 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: tổ dân phố X, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn D và bà Lê Thị Thu M; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/7/2019 đến ngày 02/8/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Đỗ Đình T, sinh năm 1995,

Nơi cư trú: tổ dân phố X, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

2/ Ông Võ Đình P, sinh năm 1957,

Nơi cư trú: Số XXX Phạm Văn D, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

3/ Ông Trần Tấn D, sinh năm 1963,

Nơi cư trú: tổ dân phố X, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

4/ Ông Trần Tấn S, sinh năm 1958,

Nơi cư trú: tổ dân phố X, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

5/ Ông Lê Tấn D, sinh năm 1968,

Nơi cư trú: tổ dân phố X, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

6/ Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1994,

Nơi cư trú: thôn X, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

7/ Bà Diệp Thị V, sinh năm 1963,

Nơi cư trú: tổ dân phố X, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

8/ Anh Trần Kim M, sinh năm 1987 và vợ là chị Võ Thị T, sinh năm 1985;

Cùng nơi cư trú: tổ dân phố X, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

9/ Anh Trần Minh T, sinh năm 1998,

Nơi cư trú: thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

10/ Anh Đỗ Kim T, sinh năm 1989,

Nơi cư trú: thôn L, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

11/ Anh Huỳnh Quốc L, sinh năm 1996,

Nơi cư trú: thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

12/ Anh Phạm Tấn N, sinh năm 1989,

Nơi cư trú: Số XXX Hai Bà T, phường T, thành phố Quảng Ngãi. Vắng mặt;
13/ Chị Ngô Thị Thanh T, sinh năm 1990,

Nơi cư trú: tổ dân phố A, thị trấn C (nguyên thuộc Đội X, xã B), huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

14/ Chị Võ Thị L, sinh năm 1991,

Nơi cư trú: thôn Dng T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

Người làm chứng:

1/ Anh Trương Minh P, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: thôn X, xã Bình H, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

2/ Anh Phạm D, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: thôn Định T, xã Bình C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

3/ Ông Lương Ngọc C, sinh năm 1970;

Nơi cư trú: tổ dân phố X, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

4/ Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: thôn Phước H, xã Bình T, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

5/ Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: thôn Bắc Vạn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

6/ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970;

Nơi cư trú: thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

7/ Chị Tạ Thị Diễm T, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

8/ Chị Lữ Thị T, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: tổ dân phố X, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

9/ Ông Phạm Đình S, sinh năm 1956;

Nơi cư trú: thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

10/ Bà Võ Thị N, sinh năm 1949 (tên thường gọi là B);

Nơi cư trú: tổ dân phố X, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 17/7/2019 và ngày 18/7/2019, Công an huyện B tiếp nhận 05 (năm) Giấy khám sức khỏe chứa hình dấu tròn có nội dung Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam nghi giả do một công dân ở xã B, huyện B giao nộp và cho biết đã mua với giá 310.000 đồng. Trong đó, mua tại tiệm photocopy Phương A 02 (hai) Giấy khám sức khỏe với giá 160.000 đồng và mua tại tiệm chụp

ảnh photocopy L 03 (ba) Giấy khám sức khỏe để xin việc làm với giá 150.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 150 ngày 18/7/2019 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi để trưng cầu giám định đối với 05 (năm) Giấy khám sức khỏe thu thập được như trên. Trong cùng ngày 18/7/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi có Kết luận giám định số 613/KLGD-PC09 về việc mẫu hình dấu trên 05 (năm) Giấy khám sức khỏe nói trên và mẫu hình dấu do Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam cung cấp là không phải do cùng một con dấu đóng ra. Từ kết quả giám định trên, Công an huyện B nhận thấy có dấu hiệu tội phạm về “*Tội làm giả con dấu, tài liệu, giấy tờ của cơ quan, tổ chức*” nên tiến hành điều tra, quá trình điều tra kết quả như sau:

Đặng Văn D là cha đẻ của Đặng Lê Anh G. Vào đầu năm 2018, Đặng Lê Anh G thấy Đặng Văn D có hành vi làm giả Giấy khám sức khỏe của Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam để xin việc làm. Đặng Lê Anh G đặt vấn đề với Đặng Văn D cùng tham gia vào việc làm giả Giấy khám sức khỏe của Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam thì D đồng ý. Sau đó, Đặng Văn D đã hướng dẫn cho Đặng Lê Anh G cách thức làm giả Giấy khám sức khỏe.

Trong khoảng thời gian từ khoảng tháng 7/2018 đến ngày 24/7/2019, Đặng Lê Anh G đã lợi dụng việc được hợp đồng lao động làm việc với Trung tâm y tế huyện B để giới thiệu với một số cá nhân, tiệm chụp ảnh, tiệm Photocopy trên địa bàn thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi là bản thân quen biết trong ngành y tế nên có thể nhờ làm nhanh Giấy khám sức khỏe cho các cá nhân có nhu cầu, bằng cách cung cấp ảnh thẻ, thông tin chiều cao, cân nặng, với số tiền là 150.000đồng/02 Giấy khám sức khỏe và không cần phải cung cấp thông tin cá nhân, không cần phải trực tiếp đến Trung tâm y tế hoặc Bệnh viện để khám bệnh theo quy định nhưng vẫn có giấy khám sức khỏe. Qua giới thiệu, Đặng Lê Anh G đã liên hệ và đặt vấn đề môi giới làm nhanh Giấy khám sức khỏe với các cá nhân: Anh Đỗ Đình T là nhân viên tiệm chụp ảnh photo L; ông Võ Đình P, chủ tiệm chụp ảnh Trường S; ông Trần Tấn D, chủ tiệm chụp ảnh Anh D; ông Trần Tấn S, chủ tiệm chụp ảnh Minh S; ông Lê Tấn D, chủ tiệm chụp ảnh T; đều ở thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Các ông Nguyễn Xuân H ở xã B, huyện B và ông Trương Minh P ở xã Bình H, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Đặng Lê Anh G đưa ra yêu cầu cho những người trên để họ đưa ra giá tiền cho khách có nhu cầu làm giấy khám sức khỏe là 150.000đồng/01 người/02 Giấy khám sức khỏe, trong đó; Đặng Lê Anh G nhận số tiền 120.000đồng/01 người/02 Giấy khám sức khỏe, còn số tiền chênh lệch 30.000đồng/01 người/02 Giấy khám sức khỏe thì những người môi giới được hưởng.

Riêng bà Diệp Thị V và ông Trần Kim M, chủ tiệm photocopy Phương A; đều ở tại thị trấn C, huyện B thì do Đặng Văn D đặt vấn đề môi giới trước đó, với giá tiền Đặng Văn D yêu cầu đưa ra cho khách có nhu cầu làm Giấy khám sức khỏe là 150.000đồng/01 người/02 Giấy khám sức khỏe, trong đó; Đặng Văn D chỉ

nhận số tiền 100.000đồng/01 người/02 Giấy khám sức khỏe, số tiền chênh lệch còn lại mỗi người mỗi giới được hưởng là 50.000đồng/01 người/02 Giấy khám sức khỏe.

Khi khách có nhu cầu đặt mua Giấy khám sức khỏe vào buổi sáng thì các cá nhân mỗi giới sẽ hẹn đầu giờ chiều cùng ngày đến các cá nhân mỗi giới để lấy Giấy khám sức khỏe, còn đặt làm buổi chiều thì sáng hôm sau đến lấy Giấy khám sức khỏe.

Vào sáng ngày 24/7/2019, với phương thức thủ đoạn trên Đặng Lê Anh G điều khiển xe mô tô 76C1-482.60 đến gặp các cá nhân mỗi giới trên địa bàn thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi để lấy ảnh thẻ, thông tin chiều cao cân nặng và tiền của những khách có nhu cầu làm nhanh giấy khám sức khỏe để xin việc làm, cụ thể như sau:

- Tại Photocopy Phương A gặp ông Trần Kim M nhận số tiền là 420.000đồng kèm theo 09 ảnh thẻ của 04 người, trong đó: 03 người với 02 ảnh thẻ/01 người có giá 100.000 đồng/01 người/02 Giấy khám sức khỏe, 01 người với 03 ảnh thẻ có giá 120.000 đồng/01 người/03 Giấy khám sức khỏe. Số tiền chênh lệch ông Trần Kim M được hưởng là 200.000đồng.

- Tại chụp ảnh Minh S gặp ông Trần Tấn S nhận số tiền 360.000 đồng kèm theo 06 ảnh thẻ của 03 người, trong đó mỗi người là 02 ảnh thẻ với giá 120.000 đồng/01 người/02 Giấy khám sức khỏe. Số tiền chênh lệch ông Trần Tấn S được hưởng là 90.000 đồng.

- Tại chụp ảnh Anh D gặp ông Trần Tấn D nhận số tiền 360.000 đồng kèm theo 06 ảnh thẻ của 03 người, trong đó mỗi người là 02 ảnh thẻ với giá 120.000đồng/01 người/02 Giấy khám sức khỏe. Số tiền chênh lệch Trần Tấn D được hưởng là 90.000đồng.

- Tại chụp ảnh Trường S gặp ông Võ Đình P nhận số tiền 240.000đồng kèm theo 04 ảnh thẻ của 02 người, trong đó mỗi người là 02 ảnh thẻ với giá 120.000 đồng/01 người/02 Giấy khám sức khỏe. Số tiền chênh lệch ông Võ Đình P được hưởng là 60.000đồng.

- Tại Tiệm Chụp ảnh Photocopy L gặp Đỗ Đình T nhận số tiền 600.000 đồng kèm theo 10 ảnh thẻ của 05 người, trong đó mỗi người là 02 ảnh thẻ với giá 120.000đồng/01 người/02 Giấy khám sức khỏe. Số tiền chênh lệch ông Đỗ Đình T được hưởng là 150.000đồng.

- Đến nhà gặp bà Diệp Thị V nhận số tiền 200.000đồng kèm theo 04 ảnh thẻ của 02 người, trong đó mỗi người là 02 ảnh thẻ với giá 100.000đồng/01 người/02 Giấy khám sức khỏe. Số tiền chênh lệch bà Diệp Thị V được hưởng là 100.000đồng.

Như vậy, trong buổi sáng ngày 24/7/2019, Đặng Lê Anh G đã nhận của những người mỗi giới nêu trên với tổng số tiền là 2.180.000 đồng để làm giả Giấy khám sức khỏe để xin việc làm cho 19 (mười chín) người có nhu cầu làm nhanh, với tổng số lượng là: 39 (ba mươi chín) Giấy khám sức khỏe làm giả.

Sau khi nhận xong, Đặng Lê Anh G điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76C1- 482.60 về nhà cha đẻ (nhà của Đặng Văn D) ở tại tổ dân phố X, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi và cùng với Đặng Văn D tiến hành làm giả Giấy khám sức khỏe xin việc làm của Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam quy trình như sau:

Đặng Văn D và Đặng Lê Anh G sử dụng phôi trống Giấy khám sức khỏe loại giấy A3 đã được phôi sẵn rồi dùng bút bi ghi nội dung thông tin chiều cao, cân nặng, ghi nội dung khám, ký giả chữ ký các bác sỹ Nguyễn Thế Lãi T, Trịnh Thị Mai L, Phạm Kiều Mỹ D, Lê T, Nguyễn Văn T, Phạm Nguyễn Diệu L, tiếp đến đóng dấu tên của các bác sỹ, dán ảnh thẻ nhận từ các cá nhân môi giới và sử dụng khung in chứa khuôn dấu tròn có nội dung Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam để in lựa hình dấu tròn màu đỏ lên vị trí giáp lai ảnh thẻ, vị trí người kết luận.

Đến trưa cùng ngày 24/7/2019, Đặng Văn D và Đặng Lê Anh G đã làm giả xong được 39 (ba mươi chín) Giấy khám sức khỏe để xin việc làm của Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam có dán ảnh thẻ. Đồng thời, Đặng Văn D và Đặng Lê Anh G còn làm thêm 06 (sáu) Giấy khám sức khỏe của Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam không có ảnh thẻ nhưng tại vị trí dán ảnh đã in hình dấu tròn, 06 giấy khám sức khỏe này Đặng Văn D làm để bán lại cho ông Trần Kim M. Như vậy, tổng cộng trong buổi trưa ngày 24/7/2019, Đặng Văn D cùng bị can Đặng Lê Anh G đã làm giả được 45 (bốn mươi lăm) Giấy khám sức khỏe của Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam.

Đến khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, Đặng Lê Anh G điều khiển xe mô tô 76C1- 482.60 mang theo 45 (bốn mươi lăm) Giấy khám sức khỏe vừa làm giả như trên đi giao cho những người môi giới. Đầu tiên, Đặng Lê Anh G đến Tiệm chụp ảnh Trường S giao cho ông Võ Đình P 04 (bốn) Giấy khám sức khỏe. Tiếp đến, Đặng Lê Anh G đến tiệm chụp ảnh photocopy L ở tổ dân phố X, thị trấn C, huyện B để giao tiếp 10 Giấy khám sức khỏe cho Đỗ Đình T. Trong lúc đang giao cho Đỗ Đình T thì bị Công an huyện B bắt quả tang, lập biên bản và tạm giữ 10 (mười) Giấy khám sức khỏe nói trên.

Qua khám xét trên người Đặng Lê Anh G, Công an huyện B phát hiện, tạm giữ số tiền 5.925.000 đồng (năm triệu, chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động màu đen hiệu MI MIX 25; Khám xét xe mô tô 76C1- 482.60 tạm giữ được 31 (ba mươi mốt) Giấy khám sức khỏe và một số giấy tờ tùy thân, giấy tờ khác có liên quan được cất giấu trong cốp xe mô tô. Đồng thời, tại Tiệm photocopy L, ông Lương Ngọc C (chủ tiệm) lấy tại quầy tính tiền của tiệm và tự giao nộp 09 (chín) Giấy khám sức khỏe của Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam mà trước đó Đặng Lê Anh G đã giao cho Đỗ Đình T để giao lại cho khách hàng và được Đỗ Đình T để trên quầy chờ khách đến nhận. Trong 09 (chín) Giấy khám sức khỏe này thì Đặng Lê Anh G đã nhận số tiền 600.000 đồng, Đỗ Đình T được hưởng lợi với số tiền 150.000 đồng.

Căn cứ vào hành vi phạm tội quả tang của Đặng Lê Anh G, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B ra lệnh khám xét khẩn cấp số 06 ngày 24/7/2019 đối với chỗ ở của Đặng Lê Anh G tại tổ dân phố X, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Qua khám xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B phát hiện, thu giữ những tài liệu, vật chứng như sau:

- 11 (mười một) con dấu in tên các bác sỹ của Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam; 02 (hai) con dấu để in chữ; 06 (sáu) khung in chứa 12 (mười hai) khuôn dấu tròn có nội dung Khoa khám bệnh Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam, trong đó mỗi khung in đều chứa 02 (hai) khuôn dấu; 238 (hai trăm ba mươi tám) Giấy khám sức khỏe để xin việc làm đã được in hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam tại vị trí người kết luận, ghi thông tin nội dung khám, đóng dấu tên các Bác sỹ nhưng chưa ghi thông tin cá nhân người đi khám và không có ảnh thẻ; 08 (tám) Giấy khám sức khỏe của người lái xe đã được in hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam tại vị trí người kết luận, ghi thông tin nội dung khám, ký tên các bác sỹ, đóng dấu tên nhưng chưa ghi thông tin cá nhân của người đi khám, không có ảnh thẻ; 73 (bảy mươi ba) Giấy khám sức khỏe của người lái xe chưa in hình dấu tròn và chưa ghi thông tin gì; 01 (một) thùng chữ nhật có khung gỗ gắn với mặt kính thủy tinh, trên khung gỗ có đai ốc để cố định khung in và một số hóa chất dạng lỏng phục vụ việc pha mực, in hình dấu, vệ sinh khung in. Đối với 238 (hai trăm ba mươi tám) Giấy khám sức khỏe để xin việc làm và 08 (tám) Giấy khám sức khỏe của người lái xe chứa hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam là do Đặng Văn D cùng bị can Đặng Lê Anh G đã làm giả trước đó nhằm mục đích tạo thuận tiện, nhanh chóng cho việc hoàn chỉnh Giấy khám sức khỏe sau khi nhận từ khách có nhu cầu làm Giấy khám sức khỏe.

Ngoài ra, Công an huyện B còn thu giữ một số đồ vật, tài liệu, vật chứng liên quan đến việc làm giả con dấu, tài liệu, giấy tờ do Đặng Văn D giao nộp, như sau:

- 01 (một) khung in chứa 01 (một) khuôn dấu tròn có nội dung Trung tâm kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp dạy nghề T;

- 04 chứng chỉ mang tên Nguyễn Văn T, Quảng Thị T, Nguyễn Công V, Lâm Thị Kim V;

- 02 (hai) hồ sơ mang tên Ngô Thị Thanh T, Võ Thị L đều là giáo viên Trường Mẫu giáo xã B, huyện B;

- 28 (hai mươi tám) phiếu lý lịch tư pháp;

- 04 (bốn) hồ sơ xin việc, chuyển công tác mang tên Huỳnh Quốc L, Đỗ Kim T;

- 01 (một) học bạ bổ túc trung học mang tên Phạm Tấn N;

- 01 (một) hồ sơ khám sức khỏe mang tên Đặng Văn D;

- 09 (chín) hồ sơ lái xe hạng A1;

- 04 (bốn) bản sao bằng tốt nghiệp mang tên Trần Minh T;

- 17 (mười bảy) chứng chỉ nghề may công nghiệp do Trung tâm Dạy nghề tỉnh Quảng Ngãi cấp;
- 42 (bốn mươi hai) chứng chỉ nghề, 34 (ba mươi bốn) thẻ học viên do Trung tâm Đào tạo và Phát triển Công nghệ thông tin D cấp;
- 05 (năm) USB và 01 máy tính hiệu DELL màu đen.

Ngoài ra, Công an huyện B tiếp tục điều tra, thu giữ một số Giấy khám sức khỏe tại các Tiệm Photocopy, Tiệm Chụp ảnh khác như sau:

- Tiệm chụp ảnh Minh S thu giữ 06 (sáu) Giấy khám sức khỏe của 03 (ba) người, Đặng Lê Anh G đã nhận số tiền 360.000đồng, chủ tiệm hưởng lợi số tiền 90.000đồng.

- Tiệm photocopy Phương A thu giữ 10 (mười) Giấy khám sức khỏe của 05 người, 01 (một) Giấy khám sức khỏe không có ảnh thẻ, Đặng Lê Anh G đã nhận số tiền là 600.000đồng, chủ tiệm hưởng lợi số tiền 500.000đồng.

- Tiệm Chụp ảnh Anh D thu giữ 11 (mười một) Giấy khám sức khỏe của 09 (chín) người, Đặng Lê Anh G đã nhận số tiền là 1.080.000đồng (một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng), chủ tiệm hưởng lợi số tiền 270.000đồng.

Tổng cộng Công an huyện B tạm giữ được 28 (hai mươi tám) Giấy khám sức khỏe đã hoàn chỉnh có in hình tròn có nội dung Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam, với số tiền Đặng Lê Anh G đã nhận được tổng cộng là: 2.040.000đồng.

Căn cứ vào kết quả điều tra, ngày 24/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện B ra Quyết định tạm giữ số 46 ngày 24/7/2019 đối với Đặng Lê Anh G về hành vi “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” như trên.

Đến ngày 25/7/2019, Đỗ Đình T đến Công an huyện B đầu thú về hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức gồm Trung tâm y tế huyện T, Bệnh viện Đa khoa D, Trung tâm kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp dạy nghề T và Khoa khám bệnh Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam. Quá trình điều tra, Đỗ Đình T tự nguyện giao nộp tài liệu, đồ vật liên quan như sau: 01(một) thùng gỗ hình chữ nhật có kích thước dài 70cm x 50cm x 30cm, phía trong có lớp kính thủy tinh cao 21cm, 02 (hai) kính thủy tinh có kích thước 15cm x 14cm x 0,5cm, 33cm x 23cm x 0,5cm.

Ngày 29/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi để giám định 329 (ba trăm hai mươi chín) Giấy khám sức khỏe có chứa hình khuôn dấu có nội dung Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam mà Cơ quan Công an huyện B đã thu giữ được.

Ngày 02/8/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi có Kết luận giám định số 639/KLGD-PC09 đối với hình dấu tròn trên 329 Giấy khám sức khỏe cần trưng cầu giám định và hình dấu tròn của Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam là không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Ngày 02/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với: Đỗ Đình T, Đặng Văn D và Đặng Lê Anh G về tội: Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức theo khoản 2, Điều 341 Bộ luật hình sự.

Sau khi khởi tố vụ án, mở rộng điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra, Đặng Văn D và Đỗ Đình T khai nhận như sau:

Vào năm 2009, Đỗ Đình T hành nghề in và thuê nhà trọ gần nhà Đặng Văn D ở tổ dân phố X, thị trấn C, huyện B nên từ đó cả hai quen biết nhau. Vào khoảng tháng 6/2009, Đặng Văn D có đưa cho Đỗ Đình T xem, tham khảo một mẫu giấy khám sức khỏe hoàn chỉnh trên đó đã ghi nội dung khám, ký tên bác sỹ, có hình dấu tròn của Trung tâm y tế huyện T do Đặng Văn D trực tiếp đến Trung tâm y tế huyện T để khám và nhờ Đỗ Đình T tạo ra công cụ in hình dấu tròn nói trên. Sau khi xem Giấy khám sức khỏe mà Đặng Văn D đưa thì Đỗ Đình T đồng ý làm giả công cụ để in hình dấu giả. Đỗ Đình T sử dụng phần mềm CorelDRAM X3 được cài đặt sẵn trên máy tính và một số công cụ khác để tạo ra khung in chứa 01 (một) hình dấu tròn có nội dung Trung tâm Y tế huyện T. Đỗ Đình T sử dụng khung in chứa khuôn dấu vừa tạo ra để in hình dấu lên giấy cho Đặng Văn D xem và Đặng Văn D thấy hình dấu tròn vừa tạo ra bằng phương pháp in lụa là giống với hình dấu tròn thật của Trung tâm y tế huyện T nên Đặng Văn D nảy sinh ý định làm giả Giấy khám sức khỏe đối với Giấy khám sức khỏe của Trung tâm Y tế huyện T.

Quá trình Đỗ Đình T in hình dấu tròn giả con dấu của Trung tâm Y tế huyện T lên giấy từ khung in chứa khuôn dấu tròn có nội dung Trung tâm y tế huyện T thì Đỗ Đình T sử dụng công cụ in lụa mà T đã biết nghề in từ trước đó. Đỗ Đình T đã thực hiện lại quá trình in hình dấu lên giấy từ khuôn dấu trên khung in thông qua thực nghiệm điều tra vào ngày 05/9/2019. T bộ quá trình làm giả con dấu chỉ do một mình Đỗ Đình T làm được tất cả quá trình mà không nhờ ai giúp đỡ, hỗ trợ. Việc giao dịch, tạo khung in chứa khuôn dấu này thì chỉ có Đặng Văn D và Đỗ Đình T biết, ngoài ra không có ai khác biết.

Để phục vụ cho việc làm giả Giấy khám sức khỏe của Trung tâm y tế huyện T, Đặng Văn D đến các cơ sở khắc dấu tên ở thành phố Quảng Ngãi để đặt khắc dấu tên các bác sỹ của Trung tâm y tế huyện T có tên trên Giấy khám sức khỏe mà Đặng Văn D thu thập được thông qua trực tiếp Đặng Văn D đến khám và mua mực in dấu tên. Tiếp đến, Đặng Văn D đến gặp ông Trần Kim M, chủ tiệm Photocopy Phương A để nhờ in phôi trống Giấy khám sức khỏe của Trung tâm y tế huyện T nhưng không nói cho ông Trần Kim M biết mục đích in phôi trống để làm gì.

Sau khi Đặng Văn D đã chuẩn bị xong các công cụ, phương tiện nêu trên thì Đặng Văn D tìm kiếm, liên hệ với những người có nhu cầu làm Giấy khám sức khỏe và đặt vấn đề làm nhanh Giấy khám sức khỏe nhưng không cần trực tiếp đến Trung tâm y tế để khám với giá 30.000đồng (ba mươi nghìn đồng)/01 Giấy khám sức khỏe. Khi Đặng Văn D nhận được của người dân có nhu cầu làm Giấy khám sức khỏe thì Đặng Văn D về nhà tại tổ dân phố X, thị trấn C, huyện B sử dụng phôi trống giấy khám sức khỏe của Trung tâm y tế huyện T ghi nội dung khám, ký giả chữ ký bác sỹ, đóng dấu tên của bác sỹ, dán ảnh thẻ của người cần làm giấy khám

sức khỏe. Sau đó, Đặng Văn D mang Giấy khám sức khỏe này đưa cho Đỗ Đình T để T dùng khung in chứa khuôn dấu tròn có nội dung Trung tâm y tế huyện T đã tạo ra và in hình dấu tròn lên vị trí giáp lai ảnh, vị trí người kết luận. In hình dấu tròn mỗi Giấy khám sức khỏe thì Đặng Văn D đưa cho Đỗ Đình T số tiền 15.000 đồng. Đỗ Đình T thực hiện hành vi in giả hình con dấu tròn của Trung tâm y tế huyện T cho đến khoảng tháng 6/2010 tạo ra được khoảng trên 10 (mười) Giấy khám sức khỏe giả (số Giấy khám sức khỏe giả này Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B không thu hồi được).

Sau đó, Đỗ Đình T không làm nghề in nữa mà chuyển sang nghề khác nên thường xuyên không có mặt tại địa phương thị trấn C, huyện B. Để thuận lợi cho việc làm giả Giấy khám sức khỏe của Trung tâm y tế huyện T, Đặng Văn D thỏa thuận với Đỗ Đình T mua lại khung in chứa 01 khuôn dấu có nội dung Trung tâm y tế huyện T với giá 2.000.000đồng (hai triệu đồng). Sau khi mua khung in chứa khuôn dấu thì Đỗ Đình T hướng dẫn cho Đặng Văn D cách in hình dấu tròn từ khung in chứa khuôn dấu và các hóa chất, công cụ cần có để phục vụ việc in hình dấu. Khi đã có khung in thì một mình Đặng Văn D làm giả Giấy khám sức khỏe của Trung tâm y tế huyện T và bán lại cho các cá nhân có nhu cầu làm nhanh Giấy khám sức khỏe. Hiện tại khung in chứa một khuôn dấu có nội dung Trung tâm y tế huyện T đã bị Đặng Văn D hủy bỏ.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ tháng 6/2009 đến ngày 24/7/2019, Đặng Văn D còn liên hệ với Đỗ Đình T để yêu cầu Đỗ Đình T lần lượt tạo ra các khung in chứa khuôn hình dấu của các cơ quan, tổ chức gồm: Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa trung ương Quảng Nam với 09 khung in, trong đó, mỗi khung in chứa 02 khuôn dấu tròn; Bệnh viện Đa khoa D với 01 (một) khung in chứa 01 khuôn dấu tròn; Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp dạy nghề T với 01 (một) khung in chứa 01 (một) khuôn dấu tròn. Đỗ Đình T đồng ý và tiến hành tạo khung in chứa khuôn hình dấu tại nhà của Đỗ Đình T và bán lại khung in chứa khuôn dấu tròn cho Đặng Văn D với giá 2.000.000đồng/01 khung in chứa khuôn dấu tròn. Khi có các khung in chứa khuôn dấu tròn nói trên thì Đặng Văn D mang về cất giấu tại nhà (tại phòng ngủ của Đặng Lê Anh G) ở tổ dân phố X, thị trấn C, huyện B.

Để thực hiện việc làm giả, Đặng Văn D nhờ Trần Kim M chủ tiệm photocopy Phương A photo nhiều mẫu phôi trống Giấy khám sức khỏe, Học bạ bổ túc trung học theo nội dung, hình thức mà Đặng Văn D yêu cầu. Có được phôi trống thì Đặng Văn D liên hệ với những người có nhu cầu làm Giấy khám sức khỏe, làm giả Học bạ bổ túc trung học đặt vấn đề về giá tiền và tiến hành làm giả tại nhà. Làm xong, Đặng Văn D giao lại cho khách hàng nhằm thu lợi bất chính.

Đối với Đỗ Đình T là người trực tiếp làm giả 04 con dấu của 04 cơ quan, tổ chức; còn Đặng Văn D là người đồng phạm với vai trò giúp sức bằng việc cung cấp mẫu hình dấu thật của các cơ quan, tổ chức để Đỗ Đình T làm giả con dấu, cụ thể:

- Làm giả 01 con dấu tròn (khuôn dấu) của Trung tâm y tế huyện T chứa trong 01 khung in (khung lụa) bán cho Đặng Văn D với số tiền 2.000.000đồng (con dấu giả này Đặng Văn D hủy trước khi bị phát hiện).

- Làm giả 01 con dấu tròn (khuôn dấu) của Bệnh viện Đa khoa D chứa trong 01 khung in (khung lụa) bán cho Đặng Văn D với số tiền 2.000.000đồng (con dấu giả này Đặng Văn D hủy trước khi bị phát hiện).

- Làm giả 01 con dấu tròn (khuôn dấu) của Trung tâm Tổng hợp hướng nghiệp dạy nghề T chứa trong 01 khung in (khung lụa) bán cho Đặng Văn D với số tiền 2.000.000đồng (con dấu giả này đã được Công an huyện B thu giữ).

- Làm giả 01 con dấu tròn của Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam với số lượng 12 khuôn dấu chứa trong 06 khung in (khung lụa), mỗi khung in chứa 02 khuôn dấu, bán cho Đặng Văn D với số tiền 2.000.000đồng/01 khung in/02 khuôn dấu (con dấu giả này đã được Công an huyện B thu giữ).

Tổng cộng Đỗ Đình T cùng Đặng Văn D làm giả 04 con dấu của 04 cơ quan, tổ chức trên với số lượng 15 khuôn dấu chứa trong 09 khung in, bán cho Đặng Văn D, T thu lợi bất chính với số tiền: 09 khung in x 2.000.000 đồng = 18.000.000đồng. Đỗ Đình T đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 14.000.000đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, số tiền còn lại chưa giao nộp.

Ngoài hành vi làm giả con dấu, tài liệu như trên, sau khi mua 15 khuôn dấu chứa bên trong 09 khung in của Đỗ Đình T thì Đặng Văn D còn thực hiện hành vi làm giả các tài liệu, giấy sau:

- 01 (một) Học bạ bỏ túc trung học mang tên Phạm Tấn N, sinh ngày 02/8/1989 của Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp dạy nghề T, số tiền thu lợi bất chính 3.000.000đồng.

- 01 (một) Giấy chứng nhận sức khỏe mang tên Phạm Văn T của Trung tâm y tế huyện T, Đặng Văn D thu lợi bất chính 100.000đồng.

- 02 (hai) Giấy khám sức khỏe mang tên Nguyễn Thị Thanh T, Trần Thị S của Bệnh viện Đa khoa D, Đặng Văn D thu lợi bất chính số tiền là 200.000đồng.

- 03 (ba) Giấy khám sức khỏe của Khoa khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam mang tên Phạm D, Trương Đắc H; Đặng Lê Anh G, Đặng Văn D thu lợi bất chính 200.000đồng.

Tại Kết luận giám định số 787/KLGD-PC09 ngày 22/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: “Hình dấu trên các tài liệu nêu trên và hình dấu thật không phải do cùng một con dấu đóng ra”.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện B còn thu giữ tại chỗ ở của Đặng Văn D các tài liệu, giấy tờ giả như sau: Bốn (04) chứng chỉ gồm: 02 (hai) chứng chỉ tiếng Anh đề tên Trường Đại học sư phạm thành phố Hồ Chí Minh mang tên Nguyễn Văn T, Quảng Thị T; 01 (một) chứng chỉ nghề hàn đề tên Trường Trung cấp Tổng hợp Hà Nội mang tên Nguyễn Công V và 01 (một)

chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng đề tên Trường Học viện Tài chính mang tên Lâm Thị Kim V.

Ngày 18/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện B đã ra Quyết định Trưng cầu giám định số 185 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi giám định các tài liệu, giấy tờ nêu trên. Ngày 25/8/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận giám định với nội dung như sau:

- Hình dấu tròn có nội dung: “Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh” trên 01 chứng chỉ Tiếng Anh trình độ C cấp cho Nguyễn Văn T và 01 chứng chỉ Tiếng Anh theo khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam cấp cho Quảng Thị T là không phải do con dấu của Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh đóng ra.

- Hình dấu tròn có nội dung: “Học viện tài chính” trên 01 chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng cấp cho Lâm Thị Kim V là không phải do con dấu của Trường Học viện tài chính đóng ra.

- Hình dấu tròn có nội dung: “Trường Trung cấp tổng hợp Hà Nội” trên 01 chứng chỉ sơ cấp nghề cấp cho Nguyễn Công V là không phải do con dấu của Trường Trung cấp tổng hợp Hà Nội đóng ra.

Qua điều tra xác định các cá nhân có tên trong chứng chỉ đưa cho Đặng Văn D với mục đích để môi giới xin việc làm. Tuy nhiên, qua điều tra không xác định được các đối tượng có tên trong các chứng chỉ trên có nơi cư trú tại đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không chứng minh được có hành vi phạm tội xảy ra hay không.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ của Ngô Thị Thanh T và Võ Thị L 02 (hai) chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non mang tên Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 cấp cho Ngô Thị Thanh T, Võ Thị L.

Ngày 18/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện B đã ra Quyết định Trưng cầu giám định số 185 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi giám định đối với 02 chứng chỉ nêu trên. Ngày 25/8/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận giám định: Hình dấu tròn có nội dung: “Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2” trên 01 chứng chỉ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II cấp cho Ngô Thị Thanh T và 01 chứng chỉ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng III cấp cho Võ Thị L là không phải do con dấu của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 đóng ra.

Kết quả điều tra thu thập được lời khai của Đặng Văn D, Trần Kim M, Võ Thị T, Ngô Thị Thanh T và Võ Thị L có liên quan đến 02 chứng chỉ như trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra kết luận bổ sung như sau: Khoảng tháng 5/2018, Ngô Thị Thanh T và Võ Thị L đến tiệm photocopy Phương A để photo tài liệu, sau khi xong thì Ngô Thị Thanh T và Võ Thị L có gặp Võ Thị T hỏi: Có quen biết người nào làm được chứng chỉ nâng hạng trong giáo viên hay không. Sau đó, Võ Thị T hỏi chồng là Trần Kim M về nội dung hai giáo viên vừa trao đổi thì Trần Kim M điện thoại

hỏi Đặng Văn D, vì nghĩ rằng trước đây Đặng Văn D làm giáo viên nên có quen biết. Qua tìm hiểu trên mạng internet, Đặng Văn D biết được người tự xưng tên Lê Đức D công tác tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 nên Đặng Văn D điện thoại trao đổi về việc cấp chứng chỉ nâng hạng trong giáo viên thì Lê Đức D hướng dẫn hồ sơ thủ tục như sau: Phải cung cấp hồ sơ để làm hồ sơ đào tạo (sao y các quyết định nâng lương, tuyển dụng, bằng tốt nghiệp; photo chứng minh nhân dân; ảnh thẻ) và số tiền 3.000.000 đồng làm kinh phí cấp 01 chứng chỉ, khoảng 01 tháng thì sẽ có chứng chỉ không cần phải tham gia học và thi, Lê Đức D còn cam kết chứng chỉ này là hoàn toàn thật và có hồ sơ gốc (hồ sơ đào tạo). Theo lời hướng dẫn và cam kết của Lê Đức D thì Đặng Văn D trao đổi lại cho Trần Kim M biết T bộ nội dung nhưng số tiền thì Đặng Văn D nâng lên 3.500.000 đồng/01 chứng chỉ với mục đích để hưởng tiền chênh lệch. Sau đó, Trần Kim M hướng dẫn lại nội dung này cho vợ là Võ Thị T để hướng dẫn lại cho Ngô Thị Thanh T, Võ Thị L nhưng số tiền thì nâng lên thành 4.000.000đồng/01 chứng chỉ. Ngô Thị Thanh T, Võ Thị L chấp nhận và làm các thủ tục như hướng dẫn và giao đủ số tiền cho Võ Thị T. Sau khi nhận tiền và hồ sơ thì Võ Thị T đưa lại T bộ cho Trần Kim M để giao lại cho Đặng Văn D. Trần Kim M giữ lại 500.000đồng/01 người (tức 1.000.000đồng), còn lại giao cho D số tiền 7.000.000đồng. Theo hướng dẫn qua điện thoại, Đặng Văn D chuyển hồ sơ qua địa chỉ do Lê Đức D cung cấp (Đặng Văn D không nhớ địa chỉ cụ thể), cũng như nộp vào tài khoản Ngân hàng Đông Á do Lê Đức D cung cấp số tiền 3.000.000đồng/01 chứng chỉ (Đặng Văn D không nhớ số tài khoản, cũng không lưu chứng từ nộp tiền). Khoảng 01 tháng sau thì Đặng Văn D nhận được 02 chứng chỉ kèm theo hồ sơ ban đầu đã gửi qua đường bưu điện trên phong thư đề Lê Đức D – Phòng Điều hành nhà K Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả xác minh tại Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh thì không có người này công tác tại trường. Sau khi nhận được 02 chứng chỉ, Đặng Văn D giao lại cho Trần Kim M. Mỹ đưa cho vợ là Võ Thị T để giao lại cho bà Ngô Thị Thanh T và Võ Thị L.

Cơ quan Cảnh sát điều tra kết luận điều tra bổ sung không đủ tài liệu, chứng cứ để chứng minh cá nhân nào cụ thể làm giả 02 chứng chỉ này và làm giả tại đâu, vào thời gian nào. Đặng Văn D là người đặt làm chứng chỉ, cũng như người môi giới không nhận thức được chứng chỉ đó là giả nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý hình sự với những người này. Về số tiền thu lợi bất chính trong việc môi giới làm 02 chứng chỉ: Trần Kim M thu lợi bất chính số tiền 1.000.000đồng (đã thu hồi số tiền này); Đặng Văn D thu lợi bất chính số tiền là 7.000.000đồng (đã thu hồi). Tuy nhiên, Đặng Văn D không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh đã chuyển tiền cho Lê Đức D nên đề nghị thu hồi T bộ số tiền này.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 70/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Đặng Văn D, Đặng Lê Anh G phạm tội: “*Làm giả con dấu, tài liệu, giấy tờ của cơ quan, tổ chức*”; Đỗ Đình T phạm tội “*Làm giả con dấu của cơ quan, tổ chức*”;

Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đặng Văn D 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2019 đến ngày 27/9/2019.

Áp dụng: điểm c, đ khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đỗ Đình T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2019 đến ngày 27/9/2019.

Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đặng Lê Anh G 36 (ba mươi sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/9/2021).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về phần biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11/10/2021, bị cáo Đỗ Đình T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 14/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 649/QĐ-VKS-BS kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 70/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Đỗ Đình T theo hướng áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Đình T.

Ngày 15/10/2021, bị cáo Đặng Văn D kháng cáo xin được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xem xét lại khoản tiền thu lợi bất chính đối với Giấy khám sức khỏe của khoa khám bệnh Bệnh viện Đa khoa Trung Ương Quảng Nam và xin được hưởng án treo.

Ngày 25/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 1960/QĐ-VKS kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 70/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng không cho bị cáo Đặng Lê Anh G được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị; các bị cáo Đặng Văn D, Đỗ Đình T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phần kết luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đề nghị:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Đặng Văn D, Đặng Lê Anh G phạm tội “*Làm giả con dấu, tài liệu, giấy tờ của cơ quan, tổ chức*”; Đỗ Đình T phạm tội

“*Làm giả con dấu của cơ quan, tổ chức*” quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án có những sai sót sau:

- Vụ án có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với các đối tượng Trần Tấn D, Trần Tấn S, Trần Kim M, Đỗ Đình T, Võ Đình P, Lê Tấn D, Nguyễn Xuân H, Trương Minh P, Diệp Thị V và Võ Thị T.

- Quá trình điều tra Đặng Văn D khai Lê Đức D là người làm giả 02 chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non nhưng quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Quảng Ngãi không xác minh được nhân thân, lai lịch của Lê Đức D ở đâu, hiện đang làm gì. Như vậy, xuyên suốt trong quá trình làm giả 02 chứng chỉ bồi dưỡng chỉ có Đặng Văn D là người liên quan trực tiếp trong việc làm giả.

- Quá trình điều tra chưa làm việc với Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện B, tỉnh Quảng Ngãi làm rõ 02 chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non được Đặng Văn D làm giả cho chị Võ Thị L và chị Ngô Thị Thanh T, chị Lý và chị Thùy sau khi nhận 02 chứng chỉ bồi dưỡng trên có sử dụng hay không để xác định vai trò, trách nhiệm của chị Thùy và chị Lý trong vụ án là điều tra chưa đầy đủ.

- Về áp dụng pháp luật: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm nhưng khi áp dụng pháp luật lại không áp dụng Điều 17 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là có thiếu sót.

- Đỗ Đình T nhận từ 10 người làm giả Giấy khám sức khỏe thu lợi bất chính số tiền là 300.000 đồng, nhưng bản án sơ thẩm tuyên thu số tiền thu lợi bất chính là 180.000 đồng là chưa chính xác...

Những sai sót, điều tra chưa đầy đủ trên không thể khắc phục tại cấp phúc thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a, b khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Hủy T bộ bản án hình sự sơ thẩm số 70/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, chuyển hồ sơ về cho cấp sơ thẩm điều tra lại theo thủ tục chung.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[I] Về tố tụng:

Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được triệu tập nhưng vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Xét thấy, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lấy lời khai đầy đủ của những người này và việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 351 Bộ luật tố tụng Hình sự quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[II] Về nội dung:

[1] Để làm giả các giấy khám sức khỏe, học bạ trung học phổ thông và các giấy tờ, tài liệu khác Đặng Văn D đã móc nối với Đỗ Đình T nhờ làm 15 khuôn dấu chứa trong 9 khung in tạo hình dấu của bốn cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và tỉnh Quảng Nam để phục vụ cho việc làm giấy tờ giả. Sau đó, Đặng Văn D nói với Đặng Lê Anh G cùng nhau làm giấy tờ giả (chủ yếu là các giấy khám sức của Khoa khám bệnh – Bệnh viện đa khoa Trung ương Quảng Nam) nhằm bán cho những người có nhu cầu trên địa bàn huyện B, tỉnh Quảng Ngãi kiếm lời thì Đặng Lê Anh G đồng ý.

Từ tháng 7/2018, Đặng Lê Anh G giới thiệu với một số cá nhân là chủ các tiệm chụp ảnh, tiệm photocopy là các ông, bà Trần Tấn D, Trần Tấn S, Trần Kim M, Đỗ Đình T, Võ Đình P, Lê Tấn D, Nguyễn Xuân H, Trương Minh P, Diệp Thị V và Võ Thị T đều trú trên địa bàn thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, bản thân G có quen biết nhiều người trong ngành Y tế nên có thể làm nhanh Giấy khám sức khỏe cho những ai có nhu cầu. Chỉ cần cung cấp ảnh thẻ, thông tin chiều cao, cân nặng cùng chi phí với số tiền 150.000 đồng/2 giấy khám sức khỏe thì không cần đến Trung tâm y tế hoặc bệnh viện nhưng vẫn có Giấy khám sức khỏe. Người nào môi giới được thì sẽ được hưởng lợi 30.000 đồng/02 giấy khám sức khỏe. Khi nghe Đặng Lê Anh G nêu ra những thông tin trên thì những người trên đồng ý đứng ra nhận thông tin, tiền từ những khách hàng có nhu cầu mua Giấy khám sức khỏe để hưởng lợi. Từ tháng 7/2018 đến ngày 24/7/2019, được sự môi giới của các đối tượng Trần Tấn D, Trần Tấn S, Trần Kim M, Đỗ Đình T, Võ Đình P, Lê Tấn D, Nguyễn Xuân H, Trương Minh P, Diệp Thị V và Võ Thị T, Đặng Văn D và Đặng Lê Anh G đã bán được 347 giấy tờ giả, trong đó có 345 giấy khám sức khỏe làm giả có con dấu của Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam và 02 chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non.

Quá trình điều tra Đặng Lê Anh G khai: *“Tôi có làm sẵn Giấy khám sức khỏe giả và giao cho các chủ tiệm photocopy và tiệm chụp hình, thỉnh thoảng tôi còn làm sẵn để các chủ tiệm photocopy và tiệm chụp hình để họ tự bán và điền thông tin vào giấy khám sức khỏe”* (BL: 319, 1945).

Đỗ Đình T khai: *“Tôi biết các giấy khám sức khỏe của G làm đều là giả, tôi biết các giấy khám sức khỏe của G làm là giả vì các giấy khám sức khỏe không ghi người khám sức khỏe và được bỏ trống nhưng phần khám và kết luận đều có chữ ký của bác sỹ và con dấu tròn của Bệnh viện. Tuy biết nhưng tôi vẫn làm vì có sự thỏa thuận và ăn chia tỷ lệ cụ thể”* (BL 470, 474, 475).

Lời khai của Võ Đình P, Diệp Thị V, Trần Tấn S, Trần Tấn D, Nguyễn Xuân H, Trần Kim M đều khai: *“Đặc điểm giấy khám sức khỏe để xin việc làm có hình dấu tròn giáp lai lên ảnh thẻ xin việc làm, có hình dấu tròn giáp lai lên ảnh thẻ và vị trí người kết luận có nội dung khoa khám bệnh Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam đã điền đầy đủ thông tin nội dung khám, ký tên bác sỹ nhưng chưa ghi thông tin cá nhân của người đi khám”*. *“Buổi sáng khoảng 10 giờ giao ảnh thẻ thì chiều khoảng 14 giờ Đặng Lê Anh G giao giấy khám sức khỏe, còn chiều đưa ảnh thẻ thì sáng hôm sau Đặng Lê Anh G giao giấy khám sức khỏe”*. (BL 444, 489, 457, 458, 466, 489, 496, 498, 502).

Lời khai của Đặng Lê Anh G phù hợp với lời khai của các đối tượng môi giới Trần Tấn D, Trần Tấn S, Trần Kim M, Đỗ Đình T, Võ Đình P, Lê Tấn D, Nguyễn Xuân H, Trương Minh P, Diệp Thị V và Võ Thị T về việc giao các Giấy khám sức khỏe đã được ghi đầy đủ phần khám và tên bác sỹ, có con dấu của Bệnh viện đa khoa Trung ương Quảng Nam đóng dấu xác nhận vào cuối Giấy khám, nhưng phần thông tin của người khám (họ tên, sinh năm, nơi cư trú) thì lại để trống. Mặc dù Đặng Lê Anh G không nói cho các đối tượng trên các Giấy khám sức khỏe là giả, nhưng việc giao các Giấy khám sức khỏe để trống thông tin cá nhân thì các đối tượng Trần Tấn D, Trần Tấn S, Trần Kim M, Đỗ Đình T, Võ Đình P, Lê Tấn D, Nguyễn Xuân H, Trương Minh P, Diệp Thị V và Võ Thị T vẫn thống nhất ý chỉ môi giới cho Đặng Văn D và Đặng Lê Anh G bán cho những người có nhu cầu mua Giấy khám sức khỏe giả để thu lợi bất chính là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Quá trình Điều tra Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi đã hai lần trả hồ sơ Điều tra bổ sung làm rõ hành vi của các đối tượng trên (Quyết định trả hồ sơ Điều tra bổ sung số 07/2020/HSST-QĐ ngày 23/6/2020 và số 02/2021/HSST-QĐ ngày 04/01/2021) . Quá trình Điều tra lại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện B, tỉnh Quảng Ngãi chỉ căn cứ vào lời khai của những người trên từ đó không xem xét trách nhiệm, vai trò của họ trong vụ án là điều tra chưa đầy đủ, T diện, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

[2] Quá trình điều tra Đặng Văn D khai Lê Đức D là người làm giả 02 chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non. Theo D khai Lê Đức D là người mà D quen biết trên mạng Internet, khi D đặt vấn đề mua 02 chứng chỉ thì D giới thiệu D công tác tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 có thể làm 02 chứng chỉ thật và có hồ sơ gốc mà không cần đi học tại trường. Tin tưởng lời nói của Lê Đức D, Đặng Văn D đã đặt làm 02 chứng chỉ trên với giá tiền 3,5 triệu đồng, sau đó, D cầm 02 chứng chỉ trên giao lại cho chị Ngô Thị Thanh T và chị Võ Thị L. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Quảng Ngãi đã tiến hành xác minh đối tượng Lê Đức D, nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của Lê Đức D. Như vậy, xuyên suốt trong quá trình làm giả 02 chứng chỉ bồi dưỡng chỉ có Đặng Văn D là người liên quan trực tiếp điện thoại với ông Trần Kim M để đặt vấn đề làm giả, trực tiếp giao 02 chứng chỉ giả cho bà T (vợ ông M) để bà T giao lại cho chị T và chị L. Nhưng cấp sơ thẩm chưa xem xét vai trò, trách nhiệm của Đặng Văn D đối với 02 giấy tờ giả trên là có thiếu sót.

[3] Đối với 02 chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non. Cơ quan cảnh sát điều tra chỉ căn cứ lời khai của chị Ngô Thị Thanh T và Võ Thị L cho rằng không biết tài liệu này là giả. Chỉ biết Võ Thị T làm chứng chỉ thật nhưng không cần đào tạo, thi tuyển và không biết Võ Thị T liên hệ với Đặng Văn D để làm chứng chỉ giả.

Mặt khác, Ngô Thị Thanh T và Võ Thị L chưa sử dụng giấy tờ giả trên để làm căn cứ không truy cứu trách nhiệm hình sự của chị T và chị L mà không làm việc với Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện B, tỉnh Quảng Ngãi làm rõ 02 chứng chỉ trên có được chị T, chị L sử dụng hay không để xác định vai trò, trách nhiệm của chị T và chị L trong vụ án là điều tra chưa đầy đủ.

[4] Những vi phạm, điều tra chưa đầy đủ trên không thể khắc phục được tại cấp phúc thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 70/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Chuyển hồ sơ vụ án về cấp sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

[5] Do hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử không xem xét kháng cáo của các bị cáo, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện B

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phù hợp với nhận định Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí:

Các bị cáo Đặng Văn D, Đặng Lê Anh G, Đỗ Đình T không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 70/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi để điều tra lại.

3. Về án phí: Các bị cáo Đặng Văn D, Đặng Lê Anh G, Đỗ Đình T không phải chịu án phí phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THA dân sự huyện B;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Bé

